

Bản án số: 12/2025/HS-ST

Ngày: 17 – 01 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Bà Phan Thị Kiều .

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sao Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng N - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 413/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Thạch D, sinh năm 1999 tại tỉnh Trà Vinh; Căn cước công dân số 0840990XXXX cấp ngày 25/4/2022. Nơi thường trú: Khóm B, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Oanh N1 và bà Thạch Thị M; có vợ là bà Phạm Thị Phương A, sinh năm 1998; chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2024 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Ấp N, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1970; Nơi thường trú: ấp N, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang.

+ Ông Lê Văn K, sinh năm 1968; Nơi thường trú: ấp N, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang; Nơi tạm trú: Khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

+ Bà Lê Thị Kim N2, sinh năm 1998; Nơi thường trú: Ấp N, xã T, thị xã T, tỉnh An Giang.

Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty cổ phần G; trụ sở: Tòa nhà VTV, số H, P, Phường M, Quận N, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Quốc H, sinh năm 2001; Nơi thường trú: A đường I, khu phố E, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh - là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 27/5/2024), có mặt.

+ Bà Thạch Thị M, sinh năm 1975; Nơi thường trú: Khóm B, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; Nơi ở hiện tại: Ấp G, xã S, huyện C, tỉnh Đồng Nai, có mặt.

+ Bà Phạm Thị Phương A, sinh năm 1998; nơi thường trú: Số C tổ B, khu phố E, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: 8 đường N, khu phố N, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Người làm chứng: Ông Đoàn Văn H1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thạch Diệp có giấy phép lái xe hạng C, số 790236000090 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 04/01/2023. Vào khoảng 20 giờ 16 phút ngày 25/5/2024, Thạch D điều khiển xe ô tô tải gắn biển số: 50H-234.13 lưu thông trên đường N theo hướng từ phường A về hướng phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi đến đoạn trước căn nhà số: B, khu phố B, phường B, thành phố T thì Thạch D điều khiển xe ô tô tải lấn sang phần đường bên trái để vượt xe mô tô đang đi cùng chiều phía trước thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số: 67H1-657.11 do bà Lê Thị Kim C đang lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả bà Lê Thị Kim C tử vong tại hiện trường.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Hiện trường là đoạn đường N trước số nhà B khu phố B, phường B, thành phố T được trải nhựa phẳng, phẳng rộng 6,20m. Đường thành 02

chiều đường xe lưu thông ngăn cách bằng vạch kẻ đứt quãng màu vàng, vỉa hè 02 bên đường đang được thi công đổ nhiều đất đá. Hệ thống đèn chiếu sáng đường đang hoạt động.

Lấy chiều đường bên phải hướng từ ngã 3 giao nhau đường P về hướng ngã 4 giao nhau đường C làm chuẩn; Lấy trụ điện số 259-12.21 làm cột mốc.

Xe ô tô tải biển số 50H-234.13 dừng trên chiều đường từ hướng từ ngã 4 giao nhau đường C về hướng ngã 3 giao nhau đường P, đầu xe hướng về ngã 3 giao nhau đường P; trục bánh trước bên phải xe cách trụ điện số 259-12.21 là 12,80m; trục bánh trước bên trái xe cách mép phải 3,90m; trục bánh sau bên trái cách mép phải 3,30m.

Nạn nhân Lê Thị Kim C nằm úp trên mặt đường nhựa; đầu nạn nhân hướng về mép đường bên trái; đầu nạn nhân cách mép phải 2,40m và cách trục bánh trước xe ô tô tải biển số 50H-234.13 là 0,90m; chân phải nạn nhân cách mép phải là 1,10m.

Xe mô tô biển số 67H1-657.11 ngã nghiêng bên phải trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng về ngã 4 giao nhau đường C; trục bánh trước xe cách mép phải 1,50m và cách đầu nạn nhân là 1,90m; trục bánh trước xe cách mép phải là 1,50m.

Vết cày xe mô tô (3) dài 1,10m; đầu vết cày cách mép phải 2,40m và cách đầu nạn nhân Lê Thị Kim C 0,80m; điểm cuối vết cày tại vị trí góc chân sau bên phải xe mô tô biển số 67H1-657.11.

Vết phanh bên phải và bên trái của xe ô tô tải biển số 50H-234.13 trên mặt đường nhựa mỗi bên dài 4,70m; hai vết phanh cách nhau 1,50m; đầu vết phanh bên trái trên chiều đường hướng về ngã 4 giao nhau đường Chòm Sao cách tâm vạch kẻ đường 0,20m; điểm cuối vết phanh ở vị trí bánh sau 02 bên.

Ốp nhựa gương chiếu hậu dưới bên trái xe ô tô tải biển số 50H-234.13 kích thước (18x18)cm trên mặt đường nhựa bị dính mô cơ cách trục trước bên trái xe ô tô tải biển số 50H-234.13 là 5,80m và cách mép phải 4,0m.

Gương chiếu hậu dưới bên trái xe ô tô tải biển số 50H-234.13 trên mặt đường nhựa cách trục trước bên trái xe ô tô tải biển số 50H-234.13 là 10,80m và cách mép phải 1,70m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô tải biển số 50H-234.13: Ốp nhựa đèn tín hiệu trước bên trái bị vỡ kích thước (15x20)cm cách mặt đường nhựa 1,0m; Ốp nhựa ngoài đèn chiếu sáng trước bên trái trượt mất bụi kích thước (10x8)cm cách mặt

đường nhựa 0,8m; Cạnh ốp phía trước bên trái đầu xe bị trầy tróc sơn kích thước (23x25)cm cách mặt đường nhựa 1,0m; Ốp cửa phía trước bên trái bị trượt mất bụi kích thước (40x50)cm và cách mặt đường nhựa 1,0m; Cạnh bên trái cảng trước bị dính mô cơ; Bệ kim loại dưới cửa bên trái dính mô cơ; Gương chiếu hậu trên bên trái bị sút rời; Cạnh dưới phía trước bên trái thùng xe có vết trượt màu đen kích thước (8x4)cm cách mặt đường nhựa 1,0m; Cảng bên hông trái bị cong vênh biến dạng kích thước (180x40)cm; T1 kim loại cảng bên hông trái sút rời rơi xuống mặt đường nhựa dài 2,0m bằng rộng 04cm.

Xe mô tô biển số 67H1-657.11: Mũi dè chắn bùn trước bị trầy tróc sơn kích thước (15x6)cm; Bên trái dè chắn bùn trước trượt mất bụi kích thước (34x4)cm; Mâm trước bên trái bị cong vênh biến dạng, nứt kích thước (15x5)cm; Vỏ bánh xe trước bị vỡ kích thước (4x1)cm thoát hết hơi ra ngoài; Ố nhựa đầu xe bên trái bị trầy dính sơn màu xanh kích thước (2x9)cm; Đầu tay thắng bên trái bị mài mòn và dính sơn màu xanh kích thước (1x1)cm; Ốp chắn gió bên trái bị trầy kích thước (60x8)cm; Góc chân sau bên trái bị dính mô cơ; Ốp nhựa hông trái bị mài mòn kích thước (20x8)cm; Ốp chắn gió bên phải mài mòn kích thước (22x3)cm; Gương chiếu hậu phải mài mòn kích thước (20x1)cm; Đầu tay cầm phải mài mòn kích thước (1x1)cm; Ốp nhựa phía dưới đế chân bên phải mài mòn kích thước (10x15)cm; Góc chân sau bên phải mài mòn kích thước (4x12)cm; Ốp bô mài mòn kích thước (40x8)cm.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 2535/KLGĐTT-PC09 ngày 27/5/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận nạn nhân Lê Thị Kim C như sau: Bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng cằm; bầm lún xương hộp sọ vùng cằm; dập não, tụ máu não; gãy xương sườn phải, trái; dập phổi, gan, thận. Nguyên nhân chết là do đa chấn thương.

Kết luận giám định cơ học số 2662/KL-KLHS(CH) ngày 04/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

Dấu vết va chạm trên hai phương tiện: Dấu vết trượt xước, vỡ ốp nhựa xi nhan bên trái và trượt xước sơn màu xanh, hằn kim loại ở cạnh trái đầu xe ô tô tải biển số 50H-234.13, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở đầu tay phanh bên trái, gãy gọng kính chiếu hậu bên trái xe mô tô biển số 67H1-657.11, có chiều từ trước về sau. Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài mâm, hằn kim loại đầu bu lông vành bánh trước bên trái, có chiều từ mặt lặn vào trục và trượt xước, cong ép đầu thanh kim loại cản hông bên trái xe ô tô tải biển số 50H-234.13, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, hằn khuyết kim loại ở cạnh trái lốp, vành đúc bánh trước, có chiều từ mặt lặn vào trục và hằn

khuyết ốp nhựa bên trái thân xe mô tô biển số 67H1-657.11, có chiều từ trước về sau.

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Phần phía trước bên trái xe ô tô tải va chạm với phần phía trước bên trái xe mô tô theo hướng ngược chiều (như mục 1, phần V) làm xe mô tô đổ ngã bên phải, va chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là: Khu vực phía trước đầu vết cày số (4) trên Sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải của đường N theo hướng đi từ đường P về đường C.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô tải biển số 50H-234.13; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, màu nâu đỏ, biển số 67H1-657.11.

Bản Cáo trạng số 369/CT-VKS -TA ngày 03/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Thạch D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Thạch D với mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển số 50H-234.13 do Thạch Diệp điều khiển gây tai nạn giao thông là tài sản của Công ty cổ phần G Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy đăng ký xe nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho công ty là có căn cứ.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, màu nâu đỏ, biển số 67H1-657.11 do nạn nhân bà Lê Thị Kim C điều khiển xảy ra tai nạn giao thông là tài sản của bà C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Ánh T là người đại diện hợp pháp của bà C là có căn cứ. Ngoài ra bà T không yêu cầu định giá tài sản và bồi thường thiệt hại hư hỏng đối với xe mô tô trên.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo Thạch D đã tác động gia đình cùng với đại diện Công ty cổ phần G đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Kim C với tổng số tiền 160.000.000 đồng (trong đó số tiền của gia đình bị cáo là 20.000.000 đồng, số tiền của Công ty cổ phần G là 140.000.000 đồng). Đại diện gia đình bị hại Lê Thị Kim C đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Công ty cổ phần G yêu cầu bị cáo Thạch D và bà Phạm Thị Phương A cùng liên đới bồi thường số tiền 140.000.000 đồng đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo Thạch D và bà Phạm Thị Phương A đồng ý, tự nguyện nhận trách nhiệm bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Phạm Thị Phương A có ý kiến: Thống nhất toàn bộ lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tự nguyện cùng bị cáo Thạch D nhận trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần G số tiền 140.000.000 đồng. Do gia đình khó khăn nên sau khi bị cáo chấp hành án xong sẽ cùng bị cáo thanh toán số tiền trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác không có yêu cầu gì trong vụ án nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Bị cáo Thạch D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, thống nhất cùng bà Phạm Thị Phương A liên đới bồi thường cho Công ty cổ phần G số tiền 140.000.000 đồng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Thạch D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện

trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 16 phút ngày 25/5/2024, trên đường N trước địa chỉ số B, khu phố B, phường B, thành phố T điều khiển xe ô tô tải biển số 50H-234.13 không đảm bảo an toàn khi vượt xe, lưu thông không đúng phần đường quy định dẫn đến xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 50H-234.13 do bà Lê Thị Kim C điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại, đã xâm phạm quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ, hậu quả bà Lê Thị Kim C tử vong tại hiện trường.

Hành vi trên của Thạch D đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng, tước đi mạng sống của bị hại, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương, lỗi của bị cáo là vô ý do cầu thả. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với số tiền 20.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, đồng thời tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo quy định nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng pháp luật, tuy nhiên có phần nghiêm khắc.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe ô tô tải biển số 50H-234.13 do Thạch Diệp điều khiển gây tai nạn giao thông. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô tải trên do Công ty cổ phần G chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy đăng ký xe, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của công ty là ông Trần Quốc H.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH Mode, màu nâu đỏ, biển số 67H1-657.11 do bà Lê Thị Kim C điều khiển xảy ra tai nạn giao thông. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của bà C nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bà Nguyễn Thị Ánh T là người đại diện hợp pháp của bà C. Ngoài ra bà T không yêu cầu định giá tài sản và bồi thường thiệt hại hư hỏng đối với xe mô tô trên nên không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

+ Quá trình điều tra bị cáo Thạch D cùng gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Kim C với tổng số tiền 20.000.000 đồng; Công ty cổ phần G đã bồi thường cho gia đình bị hại Lê Thị Kim C với tổng số tiền 140.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại Lê Thị Kim C đã nhận số tiền trên và không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

+ Tại phiên tòa, đại diện Công ty cổ phần G yêu cầu bị cáo Thạch D và bà Phạm Thị Phương A là vợ bị cáo D cùng liên đới bồi thường số tiền 140.000.000 đồng đã bỏ ra để bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo Thạch D và bà Phạm Thị Phương A đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác không có yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định; bà Phạm Thị Phương A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Các Điều Điều 288, 584, 585, 586, và 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Thạch D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Thạch D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày 26/5/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Công ty cổ phần G và bà Nguyễn Thị Phương A1 cùng bị cáo Thạch D về việc: Bị cáo Thạch D và bà Nguyễn Thị Phương A1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Công ty cổ phần G số tiền 140.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh